**Phân tích Tràng Giang Huy Cận – Mẫu 6**

*Lớp lớp mây cao đùn núi bạc…*

*Chim nghiêng cánh nhỏ: bóng chiều sa*

*Lòng quê dợn dợn vời con nước,*

*Không khói hoàng hôn cũng nhớ nhà.*

Khổ thơ cuối dường như mờ ảo dần, hình ảnh “đùn núi bạc” là không gian hùng vĩ, tráng lệ, từ láy lớp lớp. Đối lập với không gian hùng vĩ tráng lệ đó là “chim nghiêng cánh nhỏ bóng chiều sa”. Nếu như dòng thơ trên ta thấy được dấu ấn cổ điển thì ở đây là yếu tố hiện đại, cánh chim bé nhỏ đang cố vươn cao lên trong buổi chiều tà ấy. Cái tôi thơ mới ấy mang một nỗi buồn tự thân, sự thức tỉnh. Cánh chim không chỉ chở nặng hoàng hôn mà còn trĩu nặng nỗi buồn của các nhà thơ mới.

Đến với hai câu cuối của bài thơ “lòng quê dợn dợn vời con nước, không khói hoàng hôn cũng nhớ nhà”. Đây là nỗi lòng hoài hương, cái hiện đại ở đây là sự phủ định sự tác động của ngoại cảnh đến tâm trạng. Nỗi nhớ nhà da diết hơn, cháy bổng hơn, đi trên quê hương mà thấy thiếu và nhớ quê hương. Từ láy “dợn dợn” như những cơn sóng lòng đang dồn nén trong Huy Cận.

Kết bài

Nhìn chung toàn bộ bài thơ là nỗi buồn, đây là tâm trạng của các nhà thơ lãn mạng lúc bấy giờ, nỗi buồn của cả thế hệ thanh niên lúc bấy giờ chưa giác ngộ được lý tưởng cách mạng, bài thơ này tiêu biểu cho hồn thơ Huy Cận “sầu ảo não”. Bài thơ “Tràng Giang” được đánh giá là bài thơ dọn đường cho thơ về quê hương đất nước. Cách sử dụng ngôn từ thơ cũng như biện pháp tu từ là tạo nên một tác phẩm hay và đặc sắc.